

Bản án số: 66/2025/HS-ST
Ngày 01-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Kim Thu

Ông Trần Ngọc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tình – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đăng Th, sinh năm 1980 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Số 34/20, phường Th, quận HB, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn B, xã A, huyện AD (nay là tổ dân phố B, phường A, quận HB), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng Th (đã chết) và bà Đặng Kim O; không có vợ, có 01 con sinh năm 2005 (đã chết); tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 16/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra tù ngày 18/5/2022, chưa thi hành khoản tiền bồi thường 4.500.000 đồng (chưa xóa án tích); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/9/2024, đến ngày 27/9/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Lý Văn H, sinh năm 2000 tại Lào Cai. Nơi đăng ký thường trú: Thôn Tr, xã Ph, huyện B, tỉnh Lào Cai; chỗ ở: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao

động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Ch và bà Đặng Thị M (đều đã chết); có vợ là Lý Thị T và 01 con; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HSST ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã thi hành án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm, chưa thi hành khoản tiền trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án (chưa xóa án tích); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/9/2024, đến ngày 27/9/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa của bị cáo Lý Văn Hương*: Bà Lương Thị Thủy – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Xuân Ch; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/9/2024, Công an phường Sở Dầu làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện tại khu vực đầu ngõ 350 đường Hùng Vương, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng 02 đối tượng nam giới là Nguyễn Đăng Th và Lý Văn H có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an đã đưa Th, H cùng tang vật về trụ sở Công an phường Sở Dầu, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ

+ Thu giữ của Th: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, 01 xe đạp, số tiền 300.000 đồng;

+ Thu giữ của H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng, 01 xe mô tô Wave màu đỏ biển kiểm soát 27V1 - 010.23.

Tại bản Kết luận giám định số 1095/KL-KTHS ngày 25/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,11gam, loại Heroine.*

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đăng Th không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đăng Th khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy và không có việc làm ổn định nên Th nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. Ngày 21/9/2024, có 01 người nam giới giới thiệu tên Sơn, sử dụng số điện thoại 0896.223.036 có tên zalo "Chau Tuan Kieu Ha" gọi điện hỏi xin số điện thoại của Th và bảo sẽ đưa số điện thoại của Th cho 01 người bạn để liên lạc nhờ mua ma túy hộ. Đến khoảng 21 giờ 25 phút ngày 21/9/2024, Sơn sử dụng số điện

thoại 0393543861 gọi điện tới số điện thoại 0566194151 của Th hỏi mua ma túy Heroine. Th đồng ý và cả 02 hẹn gặp nhau tại khu vực đầu ngõ 350 đường Hùng Vương để giao dịch. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày có 01 người nam giới đi xe mô tô màu đỏ đến khu vực đầu ngõ 350 đường Hùng Vương (sau này xác định được là Lý Văn H) gặp Th thì Th nói: "Sao đi muộn thế", "Giờ này muộn rồi nên là 250.000 đồng một cái" (tức ma túy Heroine). H đồng ý và đưa cho Th 300.000 đồng để đi mua ma túy. Th nhận tiền, đạp xe đi hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy của 01 người phụ nữ không quen biết, được 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa ma túy. Th nhận gói ma túy cho vào túi áo ngực phía trước bên trái đang mặc rồi đạp xe quay lại đầu ngõ 350 đường Hùng Vương, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng đưa ma túy cho H, nhưng chưa kịp đưa thì bị bắt. Đối với 300.000 đồng thu giữ của Th trong đó có 200.000 đồng là tiền riêng của Th do lao động mà có, còn 100.000 đồng là tiền Th được hưởng lợi từ việc bán ma túy.

Lý Văn H khai nhận: Bản thân H làm nghề bốc vác tại các cảng trên khu vực quận Hải An nên có quen biết với 01 đối tượng cũng làm công việc bốc vác tự do tại cảng tên Tiến (hiện chưa xác định được lý lịch). Khoảng 17 giờ ngày 21/9/2024 khi đang đi làm thì H gặp Tiến và được Tiến thuê buổi tối đến đón Tiến và chở Tiến đến khu vực bến xe Thượng Lý, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng. Tiến hứa trả công xe ôm cho H là 100.000 đồng. Khoảng 21 giờ cùng ngày, H gặp và chở Tiến đi như đã hẹn. Khi đi đến khu vực vòng xuyên cầu Bính, Tiến mượn điện thoại của H (số điện thoại 0393543861) gọi điện cho 01 người đàn ông. Sau đó, Tiến xuống xe, trả điện thoại, đưa cho H 300.000 đồng (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) và dặn H "Cầm 300.000 đồng rồi đi thẳng một đoạn thì có một ông đi xe đạp đứng ở đấy đợi và đưa tiền cho ông đấy. Khi nào ông đấy đưa đồ thì cầm đồ về". Lúc này H hiểu là Tiến nhờ đi mua ma túy hộ. H đồng ý, điều khiển xe đến đầu ngõ 350 đường Hùng Vương gặp và đưa cho Th 300.000 đồng rồi đứng đợi. Th đạp xe đi mua ma túy sau đó quay lại điểm hẹn định giao ma túy cho H, nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang. Việc Tiến nhờ mua ma túy hộ, H không được hưởng lợi gì. Số tiền 100.000 đồng Tiến hứa sẽ trả công xe ôm cho H thì H chưa được nhận do bị bắt.

Tại bản Kết luận giám định số 3429/KL-KTHS ngày 13/11/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG có số IMEI1 là 352287562215803; IMEI2 là 355811962215803 kèm theo 02 (hai) SIM in dãy số 89840509241452989923 và 89840200011494142910 đã qua sử dụng (Ký hiệu A1) thu giữ của Nguyễn Đăng Th: *"Trích xuất thông tin 1119 danh bạ; 43 cuộc gọi; 66 tin nhắn tức thì; 06 cuộc trò chuyện Facebook; 10 cuộc trò chuyện Facebook Messenger; 04 cuộc trò chuyện Messages; 19 cuộc trò chuyện Zalo trong khoảng thời gian từ ngày 15/9/2024 đến hết ngày 22/9/2024 trên điện thoại nhãn hiệu*

SAMSUNG có số IMEI1 là 352287562215803; IMEI2 là 355811962215803. Sim in dãy số 89840509241452989923 có số ICCID 89840509241452989923 không tìm thấy dữ liệu liên quan; Sim in dãy số 89840200011494142910 có số ICCID 89840200011494142910 không tìm thấy dữ liệu liên quan.”

- Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG có số IMEI1: 357298581709887; IMEI2:357482851709880 kèm theo 01 (một) SIM in dãy số 8984048000909596342 đã qua sử dụng (Ký hiệu A2) thu giữ của Lý Văn H: *“Trích xuất thông tin 1404 danh bạ; 130 cuộc gọi; 81 tin nhắn tức thì; 73 cuộc trò chuyện Facebook; 73 cuộc trò chuyện Facebook Messenger; 19 cuộc trò chuyện Messages; 03 cuộc trò chuyện Telegram; 13 cuộc trò chuyện Zalo trong khoảng thời gian từ ngày 15/9/2024 đến hết ngày 22/9/2024 trên điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG có số IMEI1 là 357298581709887; IMEI2 là 357482851709880. Sim in dãy số 8984048000909596342 có số ICCID 89840480009095963420 không tìm thấy dữ liệu liên quan.”*

Tiến hành xác minh chi tiết lịch sử liên lạc thoại của số điện thoại 0393543861, kết quả vào thời điểm từ 21h đến 21h 26 phút ngày 21/9/2024 có phát sinh các cuộc gọi tới số điện thoại 0566194151.

Tại bản cáo trạng số 68/CT- VKSKA ngày 11/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Đăng Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố Lý Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Nguyễn Đăng Th phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Lý Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Th mức án từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn H mức án từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, bị cáo Lý Văn H là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì giấy dán kín trong có toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 1095MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng của Nguyễn Đăng Th.

+ Trả lại bị cáo Lý Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Đăng Th 01 (một) xe đạp đã qua sử dụng và số tiền 200.000 đồng.

+ Đối với 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 27V1 - 010.23 là của anh Lý A D (sinh năm 2003) mượn của bố là Lý A H (sinh năm 1980) cùng trú tại địa chỉ bản Nậm Chim, xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên để đi làm tại Hải Phòng. Ngày 21/09/2024, Lý Văn H hỏi mượn xe của anh D nhưng không nói cho anh D biết là đi đâu, làm gì. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại chiếc xe trên cho anh D nên không phải xử lý.

- Về án phí:

+ Bị cáo Nguyễn Đăng Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

+ Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn H do là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phiên toà, bị cáo Lý Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; bị cáo Nguyễn Đăng Th lúc đầu còn quanh co chối cãi, sau đó bị cáo đã thừa nhận có hành vi bán ma túy cho Tiến thông qua H như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội, làm lại cuộc đời, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn H nhất trí với tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung và án phí mà Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo H trong bản luận tội. Tuy nhiên, cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các yếu tố khách quan như nguyên nhân, động cơ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đơn giản, do không hiểu biết pháp luật nên H đã bị Tiến lợi dụng sử dụng bị cáo cho mục đích mua ma túy về để sử dụng trái phép. Bản thân bị cáo không được hứa hẹn trả công hay được sử dụng cùng trái phép ma túy. Lượng ma túy bị bắt quả tang chỉ nhiều hơn mức khởi điểm là 0, 01 gam (mức khởi điểm là 0,1). Bị cáo

phạm tội lần đầu; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn - đây là các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân nên đã rất tích cực hợp tác với Cơ quan Điều tra trong quá trình giải quyết vụ án được nhanh chóng, kịp thời. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đoạn 2 điểm d khoản 1 Điều 3 Bộ luật Hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội: “Khoan hồng đối với người...thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.” đối với bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, bản Kết luận giám định ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/9/2024, tại khu vực đầu ngõ 350 đường Hùng Vương, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, Nguyễn Đăng Th có hành vi bán trái phép ma túy Heroine để hưởng lợi 100.000 đồng; Lý Văn H có hành vi giúp sức đối tượng Tiến mua 0,11 gam ma túy Heroine để Tiến sử dụng cho bản thân. Các bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, căn cứ vào khối lượng ma túy, loại ma túy các bị cáo mua bán, tàng trữ và các tình tiết khác của vụ án xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Đăng Th đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Lý Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Đăng Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1

Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Lý Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6.2] Người bào chữa của bị cáo Lý Văn H đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu và bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy đề nghị này của người bào chữa là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây nên, căn cứ quy định pháp luật hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù thích hợp, thấp hơn mức hình phạt tù mà Viện kiểm sát đề nghị và cần buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."*. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện, các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, bị cáo Lý Văn H thuộc “đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Heroine là chất ma túy cấm lưu hành; vì vậy, tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì giấy dán kín trong có toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 1095MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

[9.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Đăng Th, là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9.3] Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Th, trong đó có 200.000 đồng là tiền riêng của Th do lao động mà có nên trả lại cho bị cáo, còn 100.000 đồng là tiền Th được hưởng lợi từ việc bán ma túy, là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9.4] Đối với 01 (một) xe đạp đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Đăng Th, tại phiên tòa bị cáo khai mượn của người bán hàng nước không rõ tên, tuổi, địa chỉ để đi có việc, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo.

[9.5] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng của Lý Văn H, khi cho Tiến mượn điện thoại, H không biết Tiến sử dụng để giao dịch mua ma túy của Th nên cần trả lại chiếc điện thoại này cho bị cáo Hưởng.

[9.6] Đối với 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 27V1 - 010.23, tài liệu điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của anh Lý A D (sinh năm 2003) mượn của bố là Lý A H (sinh năm 1980) cùng trú tại địa chỉ bản Nậm Chim, xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên để đi làm tại Hải Phòng. Ngày 21/9/2024, Lý Văn H hỏi mượn xe của anh D, nhưng không nói cho anh D biết là đi đâu, làm gì. Do chiếc xe trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại chiếc xe trên cho anh D nên Hội đồng xét xử không phải xử lý.

[10] Về án phí: Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn H và người bào chữa của bị cáo H đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc “đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”. Xét đề nghị này phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 5 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo Nguyễn Đăng Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Th, người nam giới tên Sơn, người nam giới tên Tiến đưa tiền nhờ Hưởng mua ma túy hộ hiện đều chưa xác

định được lý lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt chính:

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Th 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/9/2024.

* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

- Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/9/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói của mẫu vật được dán kín niêm phong trong một phong bì thư có dấu niêm phong số 1095MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng và số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Đăng Th.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đăng Th 01 xe đạp (đã qua sử dụng) và số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Trả lại bị cáo Lý Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 5 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

- Bị cáo Nguyễn Đăng Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lý Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Phòng
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân nơi cư trú của bị cáo;
- Phòng PV06 - Công an TP. Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hồng Bàng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bình

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 03/TB-TA

Hồng Bàng, ngày 27 tháng 01 năm 2023

**THÔNG BÁO
Kết quả xét xử sơ thẩm**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 1 Điều 262 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Thông báo cho Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng được biết:

Bị cáo **Phạm Văn Phương**, sinh ngày 17/10/1987 tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phủ Niệm 3, xã Thái Sơn, huyện An Lão, thành phố

Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức Viên và bà Hoàng Thị Yễn.

Đã bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt với 15 (mười lăm) tháng tù của Bản án hình sự số 42/2022/HS-ST ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2022. Trừ cho bị cáo 223 (hai trăm hai mươi ba) ngày do đã chấp hành hình phạt của Bản án hình sự số 42/2022/HS-ST ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng từ ngày 09/6/2022 đến ngày 17/01/2023

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình